

Số: 283/2023/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 01 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 365/2023/HNGĐ - ST ngày 06 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị H**, sinh năm 1983.

HKTT tại: **Xóm H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh S**, sinh năm 1978.

HKTT tại: **Xóm H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh S:

Bà **Nguyễn Ngọc Q** – Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: **Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hà Thị H** và anh **Nguyễn Minh S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ vợ chồng:** Chị **Hà Thị H** và anh **Nguyễn Minh S** nhất trí, tự nguyện thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Con chung Nguyễn Khánh Vi sinh ngày 09/7/2005 đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), toà án không xem xét giải quyết.

* **Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay:** Các đương sự không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị **Hà Thị H** được miễn án phí ly hôn nộp vào ngân sách nhà nước vì là đối tượng hộ nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã Hà Thượng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang